TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐĂK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2017/HSST
Ngày 05-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Âu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Dũng;

2. Ông Hoàng Minh Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Việt Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân huyện Đắk Song mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST, ngày 22 tháng 5 năm 2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2017/HSST-QĐ, ngày 21 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ Lê Mạnh H, sinh năm 1984 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hoá: 5/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Lê Văn T và bà Vũ Thị H; bị cáo có vợ là Lê Thị Ánh T và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 31/8/2005 bị TAND huyện Đ xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2017 đến ngày 23/02/2017 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2/ Nguyễn Văn D, sinh năm 1966 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị T; bị cáo có vợ là Phan Thị D và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2017 đến ngày 23/02/2017 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3/ Bùi Đình H (tên gọi khác: B), sinh năm 1991 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Bùi Đình P và bà Lại Thị H; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2017 đến ngày 23/02/2017 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4/ Lương Văn M, sinh năm 1970 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; dân tộc: Thái; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: làm nông; con ông Lương Văn C và bà Cầm Thị C; bị cáo có vợ là Bùi Thị H và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2017 đến ngày 23/02/2017 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5/ Nguyễn Đức K, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị P; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng C và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2017 đến ngày 23/02/2017 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6/ Nguyễn Thế H, sinh năm 1970 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 4, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Nguyễn Thế K và bà Phan Thị M; bị cáo có vợ là Thái Thị T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2017 đến ngày 23/02/2017 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7/ Hoàng Duy H, sinh năm 1978 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cú trú: thôn 8, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Hoàng Duy B và bà Nguyễn Thị S; bị cáo có vợ là Đàm Thị T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2017 đến ngày 23/02/2017 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1/ Lê Thị Ánh T-có mặt.

Trú tại: thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

2/ Phạm Trung H-vắng mặt.

Trú tại: Tổ 5, phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/02/2017, Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn D, Bùi Đình H đến quán cà phê của gia đình Lê Mạnh H tại thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông để uống nước. Ngồi chơi được một lúc thì Lê Mạnh H rủ Nguyễn Thế H, Nguyễn Văn D, Bùi Đình H đánh bài liêng được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý và lên gác nhà Lê Mạnh H chơi. Trước khi vào chơi Bùi Đình H vay của Lê Mạnh H 500.000 đồng. Sau khi lên gác, Lê Mạnh H trải chiếu và chăn ra nền, đồng thời lấy 05 bộ bài tú lơ khơ mới ra để chơi. Chơi được một lúc thì có Nguyễn Đức K, Lương Văn M, Hoàng Duy H đến tham gia chơi. Cách chơi được quy ước như sau: trước khi chia bài mỗi người chơi phải đặt ra một số tiền gọi là "gà", lúc đầu quy định là 20.000 đồng sau đó nâng lên 40.000 đồng, về sau tiếp tục tăng lên 50.000 đồng. Sau đó người chia bài sẽ chia cho mỗi người 03 lá bài, chia bài xong người vừa chia xong được quyền tố trước, nếu ai không theo, bỏ bài thì mất tiền gà, ai tố thắng được lấy toàn bộ số tiền trên nọc. Mỗi người được tố 03 lần cho đến khi người khác bỏ bài, hoặc theo để mở bài, tối đa không quá 200.000 đồng. Tất cả thống nhất thứ tự bài từ thấp đến cao được quy định từ quân 2 đến quân xì (A), quân 10, I, Q và K được tính là 10 điểm, quân A được tính 1 điểm (nếu không phải sáp, liêng), 03 lá bài có số, ký hiệu giống nhau là lớn nhất gọi là sáp, tiếp đến 03 lá bài liên tiếp nhau gọi là liêng, 03 lá bài J,Q,K không theo thứ tự gọi là ba tiên. Nếu không có sáp, liêng, ba tiên thì tính điểm thắng thua từ thấp đến cao theo thứ tự từ 0 đến 9, nếu cùng điểm nhau thì tính theo chất cơ, rô, chuồn, bích để tính thắng thua. Các bị cáo chơi đến 22 giờ 35 phút cùng ngày thì bị công an tỉnh Đăk Nông bắt quả tang và thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 9.500.000 đồng (thu giữ của Lê Mạnh H 600.000 đồng, Nguyễn Văn D 800.000 đồng, Hoàng Duy H 1.000.000 đồng, Bùi Đình H 860.000 đồng, Lương Văn M 1.960.000 đồng, Nguyễn Đức K 50.000 đồng, Nguyễn Thế H 220.000 đồng và thu giữ trên sàn nhà, bóp của Nguyễn Thế H, dưới bát nhang số tiền 4.010.000 đồng) và 05 bộ bài tú lơ khơ (03 bộ đã qua sử dụng); 01 tấm thảm màu xám; 01 cH nhựa màu xanh.

Quá trình chơi Lê Mạnh H sử dụng số tiền vào việc đánh bạc là 1.750.000 đồng; Nguyễn Văn D sử dụng số tiền khoảng 1.360.000 đồng; Hoàng Duy H có số tiền khoảng 500.000 đồng; Bùi Đình H có số tiền 560.000 đồng; Lương Văn M có số tiền khoảng 2.360.000 đồng; Nguyễn Đức K có số tiền 1.930.000 đồng; Nguyễn Thế H có số tiền 760.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 30/CTr-VKS ngày 19/5/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố các bị cáo Lê Mạnh H, Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H và Hoàng Duy H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Mạnh H, Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H và Hoàng Duy H về tội "Đánh bạc". Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS-Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H từ 07 tháng đến 10 tháng tù giam; xử phạt Bùi Đình H từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS-xử phạt các bị cáo

Nguyễn Văn D, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Hoàng Duy H và Nguyễn Thế H mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 41 BLHS, khoản 2 điều 76 BLTTHS, đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.500.000 đồng mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài tây, mỗi bộ 52 quân, 01 tấm thảm màu xám, 01 cH nhựa màu xanh mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, do không còn giá trị sử dụng.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo ý thức được hành vi đánh bạc sẽ bị pháp luật nghiêm trị, tuy nhiên do muốn có tiền một cách nhanh chóng không bằng sức lao động của mình nên vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 19/02/2017 tại nhà của Lê Mạnh H ở thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông các bị cáo Lê Mạnh H, Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H, Hoàng Duy H đã tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài liêng với tổng số tiền thu giữ trên cH bạc là 9.500.000đ *(Chín triệu năm trăm nghìn đồng)*. Hành vi của các bị cáo Lê Mạnh H, Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H, Hoàng Duy H đã đủ yêu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 248 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 248 BLHS quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại điều 249 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi

triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Đây cũng là nguyên nhân, tiền đề phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm giảm sút về kinh tế trong gia đình và tác động xấu đến đời sống xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức để biết được việc đánh bạc được thua bằng tiền được pháp luật nghiêm cấm. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, muốn có được tiền một cách nhanh chóng nên các bị cáo đã cố ý thực hiện. Do đó cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, tuy nhiên các bị cáo thực hiện hành vi không có sự phân công, cảnh giới, không thu tiền xâu hay hưởng lợi gì từ sòng bạc nên hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn. Mặc dù vậy, HĐXX cũng cần xem xét đến vai trò của các bị cáo để có sự phân hóa về hình phạt cho phù hợp.

Đối với bị cáo Lê Mạnh H là người khởi xướng rủ rê các đối tượng khác tham gia đánh bạc, bị cáo cũng là người chuẩn bị các công cụ và địa điểm để phục vụ việc đánh bạc, HĐXX xét thấy cần xử bị cáo mức hình phạt cao nhất so với các bị cáo khác mới phù hợp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H là những người thực hành tích cực, các bị cáo sử dụng số tiền để đánh bạc có sự chênh lệch không nhiều. HĐXX xét thấy vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt bằng nhau và thấp hơn mức hình phạt của bị cáo Lê Mạnh H.

Đối với bị cáo Hoàng Duy H, mặc dù bị cáo cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo khác, tuy nhiên bị cáo tham gia sau cùng nên vai trò của bị cáo trong vụ án này là hạn chế hơn so với các bị cáo khác. Do đó cần xử phạt bị cáo H mức hình phạt thấp nhất so với các bị cáo khác.

[5] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo Nguyễn Văn D, Hoàng Duy H, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo Nguyễn Thế H có bố là Nguyễn Thế K là người có công với cách mạng, được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng huy hiệu 50 năm tuổi đảng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS áp dụng cho các bị cáo.

[6] Xét thấy bị cáo Lê Mạnh H trước khi bị xử lý về hành vi phạm tội này đã bị TAND huyện Đắk Song xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không cảnh tỉnh mà còn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do bị cáo có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 11 năm 2013 hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo. HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo Lê Mạnh H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, phòng

ngừa chung trong xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H, Hoàng Văn H có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này các bị cáo đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và đều sinh sống lâu năm tại địa phương. HĐXX xét thấy, không cần cách ly các bị cáo Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H, Hoàng Duy H ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho các bị cáo tự học tập, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Đối với Lê Thị Ánh T là người đưa số tiền 1.000.000 đồng cho bị cáo Lê Mạnh H để đánh bạc. Tuy nhiên T không biết Lê Mạnh H dùng số tiền đó để đánh bạc nên không đề cập xử lý.

[8] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là cao và có phần nghiêm khắc và chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, HĐXX sẽ xử phạt các bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên HĐXX quyết định không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo .

[10] *Về vật chứng của vụ án:* Đối với số tiền số tiền 9.500.000 đồng các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 05 bộ bài tây, mỗi bộ 52 quân, 01 tấm thảm màu xám, 01 cH nhựa màu xanh mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

[11] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lê Mạnh H, Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H, Hoàng Duy H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS

- Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2017 đến ngày 23/3/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS-

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H mỗi bị cáo 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/7/2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Duy H 04 (Bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 05/7/2017.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn D, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đắk Song tỉnh Đăk Nông giám sát giáo dục các bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Giao bị cáo Hoàng Duy H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo Hoàng Duy H có trách nhiệm phối hợpvới chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Hoàng Duy H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 41 BLHS; Căn cứ khoản 2 điều 76 BLTTHS: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.500.000 đồng (*Chín triệu năm trăm nghìn đồng)* mà các bị cáo Lê Mạnh H, Nguyễn Văn D, Hoàng Duy H, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H đã sử dụng vào việc phạm tội. (Số tiền này đã được chuyển vào số tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song theo số tài khoản 3949.0.1048327.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Đắk Song).

Tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài tây, mỗi bộ 52 quân, 01 tấm thảm màu xám, 01 chiếu nhựa màu xanh mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, do không còn giá trị sử dụng. *(Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 29/5/2017 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đắk Song).*

Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Lê Mạnh H, Nguyễn Văn D, Hoàng Duy H, Bùi Đình H, Lương Văn M, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thế H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Công an huyện Đ;*
- *Chi cục THA DS huyện Đ;*
- *UBND xã N;*
- *UBND xã B;*
- *Các Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn THị Hải Âu